

Bản án số: 373/2022/HSPT
Ngày: 06-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Ông Trương Công Huân

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 227/2022/HSPT ngày 06/6/2022 đối với bị cáo Phạm Thị Thu V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

PHẠM THỊ THU V; giới tính: Nữ, Tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1972, Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: ĐTT, Phường Y, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Cha: Phạm Văn M, sinh năm 1940; Mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1942; Anh, chị em có 10 người, bị cáo là người thứ 07; Chồng con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến 01/02/2021, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Ngọc Hòa, công ty Luật TNHH Đại Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 26/01/2021, Phạm Thị Thu V gọi điện thoại rủ Hồ Thị L, Cao Văn K và Nguyễn Thị Y đến nhà của mình tại số ĐTT, Phường Y, quận BT đánh bạc ăn thua trực tiếp với nhau bằng tiền thì L, K và Y đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L, K và Y đến nhà V như đã hẹn. Khi đi, L mang theo số tiền 3.300.000 đồng; Y mang theo 3.500.000 đồng. K mang theo số tiền 8.000.000 đồng. Tại đây, V lấy ra 02 bộ bài tây 52 lá nhưng chỉ sử dụng 01 bộ bài tây để bốn người cùng đánh bạc ăn thua trực tiếp với nhau bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Đồng thời bốn người quy định cách thức đánh và ăn thua tiền với nhau như sau:

Bốn người thay phiên nhau lần lượt làm cái chia bài, người làm cái được chia 10 lá bài. 03 người còn lại được chia 09 lá bài, số bài còn lại sẽ úp xuống chiếu bạc để rút khi đánh. Người làm cái đi trước, theo chiều kim đồng hồ, người ngồi dưới tay người đi trước nếu ăn lá bài thứ nhất thì ăn được 50.000 đồng, nếu ăn lá bài thứ hai thì ăn được 100.000 đồng, nếu ăn lá bài thứ ba thì ăn được 150.000 đồng. Sau khi ăn ba lá bài thì sẽ có ba phỏm thì gọi “được ù”, mỗi người còn lại đều thua 250.000 đồng. Người nào “được ù” thì phải chung cho V 50.000 đồng “tiền xâu”. Nếu trong ván bài không có người “được ù”, thì mọi người ngửa bài, bài người nào không có phỏm gọi là “cháy” sẽ thua 200.000 đồng cho tụ bài thắng, những người trong bài có phỏm sẽ cộng điểm phân thắng thua, người có số điểm nhiều nhất sẽ thua 150.000 đồng, người có điểm nhiều thứ hai thua 100.000 đồng, người có điểm nhiều thứ ba thua 50.000 đồng. Số tiền này sẽ đưa cho người có ít điểm nhất. Trong ván bài, nếu người nào ăn cả 03 lá của tụ bài liên kế thì tụ bài bị thua 03 lá bài phải “đền”, tức chung cho tụ bài thắng 750.000 đồng. Nếu ai bị ăn lá bài cuối, gọi là “chốt” thì thua 200.000 đồng. Trong một ván bài phỏm thắng nhiều nhất là 750.000 đồng.

Đến 15 giờ cùng ngày, V đã thắng số tiền 2.000.000 đồng, thu tiền xâu được 400.000 đồng; L thua với số tiền 800.000 đồng; Y thắng được số tiền 450.000 đồng; K thua với số tiền 150.000 đồng. Cả 04 người đang tiếp tục đánh bạc thì bị Công an Phường 13, quận Bình Thạnh bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu số tiền tổng cộng là 5.200.000 đồng, trong đó: Thu tại chỗ ngồi của V số tiền 1.900.000 và 01 thùng đựng nước đá bằng nhựa màu đỏ trắng bên trong có 400.000 đồng tiền xâu và 600.000 đồng V dùng để đánh bạc; thu tại chỗ ngồi của Y số tiền 1.450.000 đồng; thu tại chỗ ngồi của K số tiền 850.000 đồng; tại chỗ ngồi của L không thu được tiền do L khai đã thua số tiền 800.000 đồng; 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Đồng thời, thu giữ trong người V số tiền 1.900.000 đồng do thắng bạc mà có.

Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Thu V, Hồ Thị L, Nguyễn Thị Y và Cao Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị Thu V. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Thị L. Xử phạt bị cáo Hồ Thị L 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 15/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Y. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 15/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Cao Văn K. Xử phạt bị cáo Cao Văn K 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 15/4/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, bị cáo Phạm Thị Thu V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Thị Thu V giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” và áp dụng và áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại một số tình tiết: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục 182) bị cáo chỉ thắng 100.000 đồng, 400.000 đồng thu giữ trong thùng đá là tiền các bị cáo khai nhận để chung vào mua đồ ăn, thức uống không phải là tiền xâu của bị cáo V, bị cáo Thanh và L thua với số tiền 800.000 đồng; Y thắng được số tiền 450.000 đồng; K thua với số tiền 150.000 đồng là phù hợp, bản án sơ thẩm thể hiện bị cáo V thắng số tiền 1.900.000 đồng là không có cơ sở. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị áp dụng các điều s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 5.200.000 đồng là số tiền vừa đủ định khung hình phạt tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự do đó, kính xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đối đáp: Trong vụ án 04 bị cáo đánh bạc với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.200.000 đồng, cấp sơ thẩm tính sai số tiền thắng thua của các bị cáo tuy nhiên chỉ mang tính chất xem xét, sự thắng thua của các bị cáo không ảnh hưởng đến cấu thành tội phạm. Đối với số tiền 1.900.000 đồng trong suốt quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo đều khai nhận là tiền bị cáo dùng đánh bạc, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thay đổi lời khai là không có cơ sở xem xét.

Bị cáo Phạm Thị Thu V không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nói lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhẹ nhất để có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 15/4/2022 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử đối với bị cáo Phạm Thị Thu V, ngày 18 tháng 4 năm 2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 ngày 26/01/2021, Phạm Thị Thu V gọi điện thoại rủ Hồ Thị L, Cao Văn K và Nguyễn Thị Y đến nhà của mình tại số ĐTT, Phường Y, quận BT đánh bạc ăn thua trực tiếp với nhau bằng tiền theo hình thức đánh bài phỏm thì L, K và Y đồng ý và bị cáo V có thu tiền xâu. Đến

khoảng 15 giờ cùng ngày, bị Cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ số tiền các bị cáo đánh bạc là 7.100.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối của của bị cáo để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra và nhân thân của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung được tài liệu, chứng cứ mới để xem xét là đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét.

[4] Những lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và không chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư đối với bị cáo.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Thu V.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu V 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến 01/02/2021.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thị Thu V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND quận Bình Thạnh; (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (1)
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh; (1)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Trại giam; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)

Nguyễn Thị Bích Vân